

**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Số: /BNN-TCTL

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

V/v điều chỉnh, bổ sung danh mục đầu tư công trình cấp nước nông thôn thuộc Chương trình Mở rộng quy mô vệ sinh và NSNT dựa trên kết quả, vay vốn WB của tỉnh Lạng Sơn

Kính gửi: Ủy ban Nhân dân tỉnh Lạng Sơn

Phúc đáp văn bản số 492/UBND-KT ngày 15/5/2020 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc điều chỉnh, bổ sung danh mục đầu tư các công trình cấp nước nông thôn thuộc Chương trình Mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả, vay vốn Ngân hàng Thế giới của tỉnh Lạng Sơn; sau khi xem xét, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có ý kiến như sau:

1. Thống nhất điều chỉnh danh mục dự án các công trình cấp nước của tỉnh Lạng Sơn đã được phê duyệt tại Văn kiện Chương trình (Quyết định số 3102/QĐ-BNN-HTQT ngày 21/7/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) thành danh mục như Phụ lục kèm theo.

2. Để bảo đảm nguồn lực, tiến độ thực hiện và hiệu quả Chương trình, đề nghị Ủy ban Nhân dân tỉnh phải thực hiện một số nội dung sau:

- Đẩy nhanh các thủ tục phê duyệt đầu tư xây dựng các công trình cấp nước trên cơ sở khả năng thực hiện hoàn thành các mục tiêu chỉ số giải ngân (DLI) cho đến khi kết thúc Chương trình.

- Đảm bảo tuân thủ pháp luật Việt Nam, Văn kiện Chương trình và các quy định của Chương trình.

- Cam kết đạt được các chỉ số đầu ra được giao tại Văn kiện Chương trình là 13.000 đầu nôi.

- Tổ chức quản lý, vận hành công trình cấp nước sau đầu tư hiệu quả, bền vững.

Trên đây là ý kiến của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, đề nghị Ủy ban Nhân dân tỉnh Lạng Sơn chỉ đạo triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BT. Nguyễn Xuân Cường (để b/c);
- Ngân hàng Thế giới;
- Lưu: VT, TCTL (06b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Hoàng Hiệp

Phụ lục
DANH MỤC DỰ ÁN CẤP NƯỚC TẬP TRUNG NÔNG THÔN ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG
THUỘC CHƯƠNG TRÌNH MỞ RỘNG QUY MÔ VỆ SINH VÀ NƯỚC SẠCH NÔNG THÔN DỰA TRÊN KẾT QUẢ
TỈNH LẠNG SƠN

(Kèm theo văn bản số /BNN-TCTL ngày / /2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

TT	Tên dự án	Dân số (người)	Số hộ	Hình thức cấp nước	Phân kỳ đầu tư	Dự kiến tổng mức đầu tư (Tr.đ)	Dự kiến số đầu nối	Hình thức đầu tư
I	Danh mục dự án cấp nước đưa ra khỏi danh mục đầu tư theo Văn kiện Chương trình được phê duyệt tại Quyết định số 3102/QĐ-BNN-HTQT ngày 21/7/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT							
1	Cấp nước sinh hoạt xã Tú Đoạn, Hữu Khánh, huyện Lộc Bình	9.493	2.054	Tự chảy	2016-2017	9.159		Sửa chữa
2	Cấp nước sinh hoạt xã Chi Lăng, huyện Chi Lăng	5.105	1.125	Tự chảy	2017-2018	4.149		Sửa chữa
3	Cấp nước sinh hoạt xã Vân Nham, huyện Hữu Lũng	3.377	917	Bơm dẫn	2017-2018	6.466		Sửa chữa
4	Cấp nước sinh hoạt xã Trần Ninh, huyện Văn Quan	2.416	569	Tự chảy	2017-2018	3.772		Sửa chữa
5	Cấp nước sinh hoạt xã Hồng Thái, huyện Văn Lãng	1.922	430	Tự chảy	2017-2018	7.004		Sửa chữa
6	Cấp nước sinh hoạt xã Nhất Tiến, huyện Bắc Sơn	4.008	911	Tự chảy	2018-2019	5.495		Sửa chữa
7	Cấp nước sinh hoạt xã Thanh Long, huyện Văn Lãng	3.170	717	Tự chảy	2019-2020	5.388		Sửa chữa
8	Cấp nước sinh hoạt xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng	2.414	589	Tự chảy	2017-2018	17.062		Xây mới
9	Cấp nước sinh hoạt xã Minh Sơn, huyện Hữu Lũng	4.428	584	Tự chảy	2017-2018	6.910		Xây mới
II	Danh mục dự án cấp nước giữ nguyên theo Văn kiện Chương trình được phê duyệt tại Quyết định số 3102/QĐ-BNN-HTQT ngày 21/7/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT	31.082	10.477			97.293	7.581	
II.1	Các dự án bổ sung số đầu nối, cập nhật tổng mức đầu tư, phân kỳ đầu tư	29.065	9.772			89.681	7.089	
1	Cấp nước sinh hoạt xã Đồng Bục, huyện Lộc Bình	3.419	903	Tự chảy	2018-2020	6.282	834	Sửa chữa

TT	Tên dự án	Dân số (người)	Số hộ	Hình thức cấp nước	Phân kỳ đầu tư	Dự kiến tổng mức đầu tư (Tr.đ)	Dự kiến số đầu nổi	Hình thức đầu tư
2	Cấp nước sinh hoạt xã Chiến Thắng, huyện Bắc Sơn	1.702	680	Tự chảy	2018-2020	5.800	415	Sửa chữa
3	Cấp nước sinh hoạt xã Tri Lễ, Yên Phúc, huyện Văn Quan	2.153	864	Tự chảy + Bơm dẫn	2019-2021	7.105	525	Sửa chữa
4	Cấp nước sinh hoạt xã Chi Lăng, huyện Tràng Định	800	315	Bơm dẫn	2019-2020	1.384	195	Sửa chữa
5	Cấp nước sinh hoạt xã Thiện Long, Tô Hiệu, Hồng Phong, huyện Bình Gia	1.435	560	Tự chảy	2019-2021	5.755	350	Sửa chữa
6	Cấp nước sinh hoạt xã Yên Thịnh, Yên Vượng, huyện Hữu Lũng	4.777	1.862	Tự chảy + Bơm dẫn	2018-2020	14.812	1.165	Sửa chữa
7	Cấp nước sinh hoạt xã Mông Ân, huyện Bình Gia	1.435	434	Tự chảy	2020-2021	4.000	350	Sửa chữa
8	Cấp nước sinh hoạt xã Nhân Lý, Bắc Thủy, huyện Chi Lăng	1.328	463	Tự chảy	2018-2020	5.710	324	Xây mới
9	Cấp nước sinh hoạt xã Hòa Lạc, huyện Hữu Lũng	1.673	615	Bơm dẫn	2018-2020	5.337	408	Xây mới
10	Cấp nước sinh hoạt xã Yên Bình, huyện Hữu Lũng	4.658	1.278	Bơm dẫn	2018-2020	13.338	1.136	Xây mới
11	Cấp nước sinh hoạt xã Quyết Thắng, huyện Hữu Lũng	3.432	1.106	Bơm dẫn	2018-2020	12.158	837	Xây mới
12	Cấp nước sinh hoạt xã Yên Sơn, huyện Hữu Lũng	2.255	692	Tự chảy + Bơm dẫn	2020-2021	8.000	550	Xây mới
II.2	Các dự án bổ sung số đầu nổi, cập nhật tổng mức đầu tư, phân kỳ đầu tư, và điều chỉnh hình thức đầu tư	2.017	705			7.612	492	
1	Cấp nước sinh hoạt xã Xuất Lễ, huyện Cao Lộc	1.025	400	Tự chảy	2018-2020	4.612	250	Xây mới
2	Cấp nước sinh hoạt xã Trung Thành, huyện Tràng Định	992	305	Bơm dẫn	2020-2021	3.000	242	Xây mới
III	Danh mục dự án cấp nước bổ sung mới (9 dự án)	22.218	7.031			67.340	5.419	
1	Mở rộng các công trình cấp nước sinh hoạt thị trấn, thành phố ra vùng nông thôn trên địa bàn tỉnh Lạng sơn giai đoạn I	2.173	865	Bơm dẫn	2019-2021	8.265	530	Mở rộng
2	Mở rộng các công trình cấp nước sinh hoạt thị trấn, thành phố ra vùng nông thôn trên địa bàn tỉnh Lạng sơn giai đoạn II	5.740	1.475	Bơm dẫn	2020-2021	14.500	1.400	Mở rộng

TT	Tên dự án	Dân số (người)	Số hộ	Hình thức cấp nước	Phân kỳ đầu tư	Dự kiến tổng mức đầu tư (Tr.đ)	Dự kiến số đầu nổi	Hình thức đầu tư
3	Cấp nước sinh hoạt xã Thiện Thuật, huyện Bình Gia	1.640	660	Tự chảy	2020-2021	4.500	400	Sửa chữa
4	Cấp nước sinh hoạt xã Đông Quan, huyện Lộc Bình	2.132	750	Tự chảy	2020-2021	9.346	520	Xây mới
5	Cấp nước sinh hoạt xã Bằng Hữu, huyện Chi Lăng	2.333	636	Bơm dẫn	2019-2020	6.840	569	Xây mới
6	Cấp nước sinh hoạt xã Khánh Xuân huyện Lộc Bình	2.050	835	Tự chảy	2020-2021	5.500	500	Xây mới
7	Cấp nước sinh hoạt xã Lâm Ca, huyện Đình Lập	1.845	745	Bơm dẫn	2020-2021	5.889	450	Xây mới
8	Cấp nước sinh hoạt xã Đề Thám , huyện Tràng Định	2.870	715	Tự chảy	2020-2021	8.500	700	Xây mới
9	Cấp nước sinh hoạt xã Mai Sao, huyện Chi Lăng	1.435	350	Tự chảy	2020-2021	4.000	350	Xây mới
	Tổng cộng (II+III)	53.300	17.508			164.633	13.000	

Ghi chú:

Tổng mức đầu tư các dự án cấp nước tập trung nông thôn (dự án cải tạo, nâng cấp sửa chữa, mở rộng và xây dựng mới, bổ sung mới nêu trên sử dụng nguồn vốn Chương trình) của tỉnh Lạng Sơn là dự kiến, đề nghị xác định cụ thể khi phê duyệt dự án đảm bảo thiết kế theo tiêu chí của Chương trình; không vượt tổng mức đầu tư đã được giao cho tỉnh trong Văn kiện Chương trình là 164.633 triệu đồng. Hoàn thành các chỉ số giải ngân để đảm bảo đủ kinh phí đầu tư xây dựng dự án cấp nước; trường hợp vượt tổng mức đầu tư được giao, đề nghị UBND tỉnh bố trí kinh phí của tỉnh để hoàn thành các dự án nêu trên.